

Số: 52/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng  
chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng  
trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 119/QĐ-TTKĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 40, phiên họp 40.4 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18 tháng 6 năm 2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 50 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 100,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).

**Điều 2.** Khuyến nghị Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

**Điều 3.** Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐH SPKT TP.HCM;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai công thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH**



*Lê Ngọc Quỳnh Lam*  
**Lê Ngọc Quỳnh Lam**



**Phụ lục I**

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Kèm theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐKĐCLGD ngày 18 tháng 6 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 3.2	4			
Tiêu chí 3.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1	5	4,33	3	100,00
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	4			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 6</b>				
Tiêu chí 6.1	4	4,14	7	100,00
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	5			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			
<b>Tiêu chuẩn 7</b>				

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4	4,20	5	100,00
Tiêu chí 7.2	5			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 8.1	5	4,40	5	100,00
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 9</b>				
Tiêu chí 9.1	4	4,60	5	100,00
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chí 9.4	5			
Tiêu chí 9.5	5			
<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 10.1	4	4,33	6	100,00
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	5			
Tiêu chí 10.6	5			
<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
Tiêu chí 11.1	4	4,60	5	100,00
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	5			
Tiêu chí 11.4	5			
Tiêu chí 11.5	5			
<b>Đánh giá chung</b>		<b>4,26</b>	<b>50</b>	<b>100,00</b>





## Phụ lục II

### **KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Kèm theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐKĐCLGD ngày 18 tháng 6 năm 2024  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo (thành lập theo Quyết định số 2066/QĐ-ĐHSPKT ngày 30 tháng 6 năm 2023) thực hiện tự đánh giá theo Kế hoạch số 2121/KH-ĐHSPKT ngày 23 tháng 8 năm 2023.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 29/QĐ-TTKĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22 tháng 3 năm 2024 và khảo sát chính thức từ ngày 10-13/4/2024.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

- **Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học:** Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng và được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường và Khoa; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được rà soát năm 2021 và điều chỉnh tổng thể năm 2023, thể hiện được mối liên kết với mục tiêu đào tạo, được chi tiết hóa bằng các bộ chỉ số PIs, được công bố công khai bằng văn bản và trên các trang thông tin điện tử của Trường và Khoa. Bản mô tả chương trình đào tạo có nội dung cập nhật dựa trên kết quả khảo sát ý kiến các bên liên quan. Đề cương học phần có đủ thông tin theo quy định của Trường, thể hiện rõ mối liên kết giữa chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo, được lưu trữ tại Phòng Đào tạo và Bộ môn quản lý ngành. Các chương trình dạy học được điều chỉnh, cập nhật theo hướng dẫn của Trường dựa trên chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, năng lực chuyên môn theo hướng tiếp cận CDIO, thể hiện được sự kết nối hợp lý giữa các khối

HÀNG  
NG T  
M Đ  
LƯC  
ĐO Đ  
\*

kiến thức. Các học phần được bố trí trong các học kỳ theo yêu cầu của nội dung và trình tự nhận thức, thể hiện được sự gắn kết, liền mạch và có tính linh hoạt. Triết lý giáo dục được ban hành, công bố cho các bên liên quan bằng nhiều hình thức, được triển khai vào chương trình đào tạo một cách cụ thể. Hệ thống dạy học số [utex.hcmute.edu.vn](http://utex.hcmute.edu.vn), cổng thông tin điện tử phục vụ học tập đã hỗ trợ việc triển khai các hoạt động dạy và học. Trường có quy trình đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp với mục tiêu cần đánh giá tương ứng với chuẩn đầu ra. Các quy định và kế hoạch kiểm tra đánh giá được công bố rộng rãi, công khai. Phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập đa dạng. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời ngay trên lớp và sau khi thi trên hệ thống hỗ trợ người học.

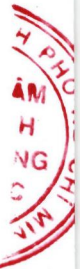
- **Về nguồn lực:** Trường có kế hoạch chiến lược trung hạn 5 năm bao gồm việc quy hoạch đội ngũ giảng viên với các chỉ tiêu cụ thể. Trường có hướng dẫn cụ thể việc quy đổi khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên theo giờ chuẩn. Định kỳ hằng năm, Trường tổ chức đánh giá năng lực của giảng viên. Trường có các văn bản quy định chi tiết, cụ thể, rõ ràng về hoạt động nghiên cứu khoa học. Trường thực hiện quy hoạch đội ngũ nhân viên làm việc tại Khoa, Phòng, Ban theo Đề án vị trí việc làm. Công tác tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm, điều chuyển được ban hành bằng văn bản, được phổ biến công khai và có sự trao đổi với nhân viên. Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định và được đánh giá định kỳ hằng năm. Trường, Khoa có kế hoạch thực hiện khảo sát nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên trên cơ sở nhu cầu từ các cá nhân viên chức, người lao động tại các đơn vị. Các khoá đào tạo, bồi dưỡng đã tập trung vào nâng cao trình độ chuyên môn (Thạc sĩ, Tiến sĩ) và quản lý nhà nước. Chính sách tuyển sinh rõ ràng, chi tiết, phù hợp với Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp điều kiện nguồn lực của Trường, được công bố công khai và phổ biến đến các bên liên quan với nhiều hình thức khác nhau. Trường có các đơn vị phối hợp giám sát sự tiến bộ trong học tập, rèn luyện cho người học; có các đơn vị chịu trách nhiệm và triển khai các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, tư vấn và hỗ trợ việc làm cho người học. Trường có môi trường học tập thân thiện, tạo không khí thoải mái để thực hiện hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học; có các khu tự học đẹp, sạch sẽ, an toàn. Hệ thống phòng làm việc, phòng học, phòng chuyên đề và các phòng chức năng của Trường được trang bị các thiết bị, điều kiện làm việc cần thiết đảm bảo đáp ứng tốt hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

Thư viện Khang trang, được kết nối với nhiều nguồn tài liệu số, có phòng đọc, khu tự học, học nhóm với đầy đủ nội quy, hướng dẫn cho người học. Hệ thống phòng thực hành, thí nghiệm có trang thiết bị khá hiện đại, được bảo dưỡng, nâng cấp đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu, có nội quy hướng dẫn. Hệ thống công nghệ thông tin với nhiều phần mềm chuyên dụng, có chính sách an toàn, bảo mật thông tin, triển khai chuyển đổi số đa dạng.

- **Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra:** Trường có kế hoạch, quy trình điều chỉnh chương trình dạy học thể hiện yêu cầu thu thập và sử dụng ý kiến của bên liên quan. Khoa, Bộ môn có thu thập và sử dụng ý kiến của đại diện nhà tuyển dụng, giảng viên, người học và cựu người học khi rà soát và điều chỉnh chương trình dạy học. Trường có quy định về công tác lấy ý kiến các bên liên quan về chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy, chất lượng phục vụ, môi trường làm việc; có phân tích và sử dụng để cải tiến chất lượng hoạt động. Kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học có tính ứng dụng, được chuyển tải vào nội dung dạy học. Phần mềm quản lý đào tạo hỗ trợ thống kê và đối sánh nội bộ các dữ liệu về tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp đúng hạn và trung bình, việc làm của người học tốt nghiệp, được định kỳ cập nhật trên Dashboard và phân cấp cho các đơn vị theo dõi sử dụng. Trường có các biện pháp hỗ trợ để giảm tỉ lệ người học thôi học và tốt nghiệp chậm, tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm sớm và đúng ngành. Người học tham gia các đề tài, cuộc thi, dự án, hội thảo khoa học và đạt các giải thưởng nghiên cứu khoa học; kinh phí hỗ trợ người học thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học tăng đáng kể. Trường khảo sát, phân tích, đối sánh và đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan bằng nhiều hình thức; mức độ hài lòng của các bên liên quan có xu hướng tăng ở nhiều nội dung.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải tiến chất lượng chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng trình độ đại học như sau:

1. Kết hợp nghiên cứu thị trường với thế mạnh và đặc thù của Trường để hình thành định vị cho chương trình đào tạo, từ đó xác định chính xác mục tiêu của chương trình đào tạo. Có các điều chỉnh để nội dung mục tiêu chương trình đào tạo thể hiện rõ đặc điểm của ngành đào tạo. Xây dựng bảng danh mục động từ hành động phù hợp với nhóm chuẩn đầu ra 2, 3, 4 tạo thuận lợi cho việc xây dựng nội dung phát biểu các chuẩn



đầu ra, PIs, nâng cao tính khả thi và đo lường được. Thực hiện đối sánh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với các lĩnh vực chuẩn đầu ra theo khung trình độ quốc gia Việt Nam. Lấy ý kiến về chuẩn đầu ra chương trình đào tạo với đầy đủ các thành phần và số lượng các bên liên quan ngoài Trường.

2. Bổ sung thông tin về ma trận kỹ năng cho bản mô tả chương trình đào tạo. Rà soát các đề cương học phần sau khi biên soạn nhằm bảo đảm sự đầy đủ và có tính gắn kết chặt chẽ giữa các nội dung. Có quy định thời gian định kỳ rà soát, cập nhật nội dung đề cương học phần.

3. Quy định về cấu trúc khung trong rà soát chương trình dạy học cần thể hiện rõ đặc điểm lĩnh vực đào tạo “công nghệ kỹ thuật”. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và giải pháp theo dõi để cải tiến mức độ phù hợp và khả năng hỗ trợ lẫn nhau giữa các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá với nhau giúp đạt được chuẩn đầu ra. Có quy định việc định kỳ rà soát, lấy ý kiến các bên liên quan về mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra của nội dung đề cương học phần. Cải tiến các tiêu chí chọn lựa đối tác để đối sánh chương trình dạy học, chú trọng các chương trình cùng lĩnh vực công nghệ kỹ thuật đã đạt kiểm định chất lượng, giúp nâng cao hiệu quả cải tiến tính linh hoạt và tích hợp của chương trình.

4. Trường và Khoa cần triển khai đánh giá, khảo sát mức độ phù hợp của triết lý giáo dục khi vận dụng vào chương trình đào tạo. Trường hoặc Khoa cần có hướng dẫn và thực hiện khảo sát để đánh giá mức độ và lựa chọn các phương pháp dạy học phù hợp với các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. Định kỳ khảo sát đánh giá các đề cương học phần, đảm bảo sự phù hợp của các tiêu chí được thiết kế với nhiều chuẩn đầu ra. Cần có hướng dẫn đánh giá kết quả học tập của người học đối với các chuẩn đầu ra về kỹ năng, thái độ, năng lực thực hành nghề nghiệp. Định kỳ rà soát đánh giá để xác định mức độ phù hợp của các chuẩn đầu ra. Thực hiện đăng ký phúc khảo trực tuyến cho bài kiểm tra cuối kỳ để giúp người học tiếp cận dễ dàng hơn với quy trình khiếu nại, phúc khảo kết quả học tập.

6. Triển khai các biện pháp quản lý rủi ro có thể gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên để đảm bảo tính hiệu quả và bền vững. Rà soát và bổ sung các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên đảm bảo có đầy đủ năng lực giảng viên quy định trong Đề án vị trí việc làm. Bổ sung các nội dung đào tạo,

bồi dưỡng gắn kết với năng lực giảng viên được xác định trong Đề án vị trí việc làm. Hướng dẫn cụ thể cách thức lượng hóa các tiêu chí đánh giá kết quả công việc đảm bảo tính công bằng trong việc xếp loại giảng viên và khen thưởng.

7. Kế hoạch chiến lược phát triển Trường cần được cụ thể hoá hơn các chỉ số, chỉ báo, nội dung phát triển đội ngũ nhân viên nhằm phục vụ tốt hơn công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Tăng cường bổ sung nguồn nhân viên, kỹ thuật viên cơ hữu quản lý phòng thí nghiệm. Rà soát, cập nhật các tiêu chí đánh giá đội ngũ nhân viên nhằm lượng hoá rõ hơn, phát huy được tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ nhân viên. Tăng cường kinh phí, tăng cường tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tốt hơn nguyện vọng, yêu cầu của viên chức, người lao động nhằm phát triển chuyên môn nghiệp vụ và gắn với vị trí việc làm. Công tác quản lý, quản trị nhân sự cần được tối ưu hoá, đánh giá và dự báo, áp dụng công nghệ thông tin nhiều hơn. Đội ngũ nhân viên cần năng động, chủ động sáng tạo hơn trong xây dựng, thiết lập và triển khai kế hoạch công việc cá nhân cụ thể bao gồm thời gian và nguồn lực để hoàn thành công việc. Công tác quản trị nên hướng tới số hóa, đa năng hóa theo xu hướng HR 4.0.

8. Tăng cường số lượng đối tượng các bên liên quan khi khảo sát ý kiến để xây dựng chính sách tuyển sinh. Tổ chức đánh giá việc phối hợp giữa các đơn vị trong việc giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Tổ chức khảo sát, tìm hiểu nguyện vọng của người học để có kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp. Tăng cường đội ngũ chuyên viên tư vấn tâm lý cả về số lượng và chất lượng.

9. Bố trí đủ phòng làm việc riêng cho các Giáo sư, Phó Giáo sư. Rà soát và điều chỉnh Quy trình cập nhật tài liệu của thư viện; kết nối đầy đủ với nguồn tài nguyên của Khoa, Bộ môn để đảm bảo cập nhật kịp thời, đầy đủ theo đề cương học phần. Giám sát tiến độ sửa chữa, nâng cấp máy móc trang thiết bị phòng thí nghiệm, thực hành theo nhu cầu sử dụng. Cải thiện đồng bộ đường truyền và hệ thống Internet, đồng bộ hóa dữ liệu các hệ thống phần mềm quản lý.

10. Tăng cường hiệu quả hoạt động lấy ý kiến bên liên quan để cải tiến chương trình đào tạo thông qua việc lựa chọn đối tượng bên liên quan; có các biện pháp phù hợp trong việc duy trì, gắn kết với các bên liên quan. Thực hiện đánh giá chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo một cách đầy đủ, hệ thống phục vụ hiệu quả cho việc điều chỉnh chương trình đào tạo, phương pháp dạy và học và kiểm tra, đánh giá. Có biện



pháp phù hợp để khuyến khích, thống kê, giám sát việc giảng viên ứng dụng nghiên cứu khoa học trong giảng dạy. Tăng cường chiều phản hồi thông tin từ Trường đến các bên liên quan về việc sử dụng ý kiến góp ý để duy trì sự gắn kết của các bên liên quan trong công tác bảo đảm và cải tiến chất lượng.

11. Có biện pháp cải thiện tỉ lệ người học thôi học và tốt nghiệp, tốt nghiệp đúng hạn hiệu quả hơn; tăng cường đối sánh kết quả đầu ra với các chương trình đào tạo tương đương ngoài trường. Định kỳ tổng kết, chia sẻ kinh nghiệm về các biện pháp hỗ trợ người học hiệu quả nhằm giảm tỉ lệ thôi học và đảm bảo thời gian tốt nghiệp đúng hạn. Tách riêng dữ liệu khảo sát mức hài lòng theo ngành học; phân tích, đối sánh đầy đủ kết quả khảo sát; giám sát, báo cáo việc thực hiện cải tiến theo các góp ý, đề xuất của các bên liên quan.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc cải tiến chất lượng. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.